

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ 2 MÔN CÔNG NGHỆ 12

Câu 1: Thiết bị nào không thể dùng truyền thông tin qua không gian?

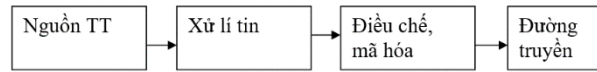
- A. Điện thoại bàn
B. Điện thoại di động
C. Radio
D. Truyền hình

Câu 2: Có mấy phương pháp truyền thông tin?

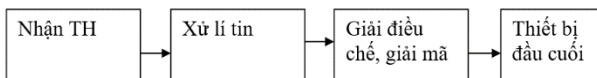
- A. 2
B. 1
C. 3
D. 4

Câu 3: Đầu là sơ đồ khối của phần phát thông tin?

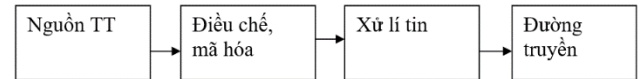
A.



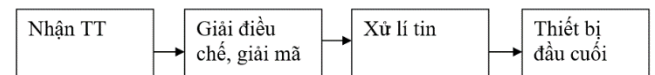
B.



C.

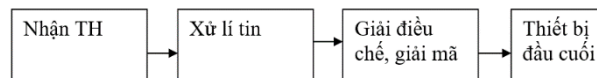


D.



Câu 4: Sơ đồ khối phần phát thông tin là:

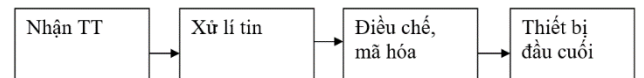
A.



B.



C.



D.



Câu 5: Đầu là khâu cuối cùng của hệ thống thông tin?

- A. Màn hình tivi
B. Modem
C. Anten
D. Micro

Câu 6: Quy trình nào sau đây chưa đúng?

- A. Phần phát thông tin đưa nguồn tin cần thu tới nơi cần phát.
B. Tín hiệu được phát đi được thu, nhận bằng một thiết bị hay một mạch nào đó.
C. Khối xử lý tin gia công và khuếch đại nguồn tín hiệu
D. Môi trường truyền thông tin như dây dẫn, cáp quang, sóng điện từ.

Câu 7: Máy tăng âm có công dụng nào?

- A. Là thiết bị khuếch đại tín hiệu âm thanh.
B. Là thiết bị khuếch đại tín hiệu hình ảnh.
C. Là thiết bị khuếch đại tín hiệu âm thanh và hình ảnh.
D. Là thiết bị khuếch đại công suất.

Câu 8: Dựa vào đâu để phân loại máy tăng âm?

- A. Dựa vào chất lượng máy, công suất, linh kiện máy tăng âm.
B. Chỉ dựa vào công suất
C. Chỉ dựa vào linh kiện máy tăng âm
D. Chỉ dựa vào khả năng thu sóng.

Câu 9: Sơ đồ khối máy tăng âm gồm:

- A. 7 khối
B. 5 khối
C. 6 khối
D. 8 khối

Câu 10: Khối nào cung cấp điện cho toàn bộ máy tăng âm

- A. Nguồn nuôi
B. Mạch khuếch đại công suất
C. Mạch vào
D. Loa

Câu 11: Cường độ âm thanh do khối nào quyết định

- A. Mạch âm sắc
B. Mạch tiền khuếch đại
C. Mạch khuếch đại trung gian
D. Mạch khuếch đại công suất

Câu 12: Trong các khối sau, khối nào không thuộc sơ đồ khối máy tăng âm?

- A. Mạch ra
- B. Mạch vào

- C. Mạch tiền khuếch đại
- D. Mạch khuếch đại công suất

Câu 13: Hoạt động của máy thu song cần đáp ứng yêu cầu nào?

- A. Máy thu sóng phải tương thích với máy phát sóng về tần số thu phát và phương thức điều chế.
- B. Máy thu sóng phải tương thích với máy phát sóng về tần số phát
- C. Máy thu sóng phải tương thích với máy phát sóng về phương thức điều chế
- D. Máy thu sóng phải tương thích với máy phát sóng về tần số thu

Câu 14: Nhiệm vụ của khối dao động ngoại sai:

- A. Tạo ra sóng cao tần cho máy
- B. Thu sóng cao tần trong không gian
- C. Vừa tạo sóng cao tần cho máy, vừa thu sóng cao tần trong không gian
- D. Tất cả đều sai

Câu 15: Ở máy thu thanh tín hiệu vào khối chọn sóng thường là?

- A. Tín hiệu cao tần
- B. Tín hiệu âm tần
- C. Tín hiệu trung tần
- D. Tín hiệu âm tần, trung tần

Câu 16: Sóng trung tần ở máy thu thanh có trị số khoảng?

- A. 465 kHz
- B. 565 kHz
- C. 565 Hz
- D. 465 Hz

Câu 17: Các khối cơ bản của máy thu thanh AM gồm?

- A. 8 khối
- B. 6 khối
- C. 5 khối
- D. 4 khối

Câu 18: Căn cứ vào đâu để phân biệt máy thu thanh AM và máy thu thanh FM?

- A. Điều chế tín hiệu.
- B. Mã hóa tín hiệu.
- C. Truyền tín hiệu.
- D. Xử lý tín hiệu.

Câu 19: Ở máy thu thanh tín hiệu ra của khối tách sóng là?

- A. Tín hiệu một chiều
- B. Tín hiệu xoay chiều
- C. Tín hiệu cao tần
- D. Tín hiệu trung tần

Câu 20: Tín hiệu ra của khối tách sóng ở máy thu thanh là?

- A. Tín hiệu âm tần
- B. Tín hiệu xoay chiều
- C. Tín hiệu cao tần
- D. Tín hiệu trung tần

Câu 20: Trong máy thu hình, việc xử lý âm thanh, hình ảnh?

- A. Được xử lý độc lập
- B. Được xử lý chung
- C. Tùy thuộc vào máy thu
- D. Tùy thuộc vào máy phát

Câu 21: Máy thu hình là gì?

- A. Là thiết bị nhận và tái tạo lại tín hiệu âm thanh và hình ảnh của đài truyền hình.
- B. Thiết bị nhận tín hiệu âm thanh.
- C. Là thiết bị nhận tín hiệu hình ảnh.
- D. Là thiết bị nhận tín hiệu âm thanh và hình ảnh.

Câu 22: Các khối cơ bản của máy thu hình gồm?

- A. 7 khối
- B. 8 khối
- C. 6 khối
- D. 5 khối

Câu 23: Các khối cơ bản của phần xử lý tín hiệu màu trong máy thu hình màu gồm?

- A. 6 khối
- B. 7 khối
- C. 5 khối
- D. 4 khối

Câu 24: Khối xử lý tín hiệu hình sẽ khuếch đại tín hiệu màu nào sau đây?

- A. Màu đỏ, lục, lam
- B. Màu lục
- C. Màu lam
- D. Màu cam

Câu 25: Một máy thu hình chỉ có âm thanh thì khối nào bị hỏng?

- A. Khối xử lý tín hiệu hình
- B. Khối phục hồi hình ảnh

C. Khối đồng bộ và tạo xung quét

D. Khối nguồn

Câu 26: Nhiệm vụ của khối vi xử lý và điều khiển:

A. Nhận lệnh điều khiển từ xa hay từ phím bấm để điều khiển các hoạt động của máy thu hình.

B. Nhận lệnh điều khiển từ các mạch trong máy

C. Nhận lệnh điều khiển từ phím bấm

D. Nhận lệnh điều khiển từ xa

Câu 27: Khối cao tần, trung tần, tách sóng nhận tín hiệu cao tần từ đâu?

A. Ăng ten.

C. Khối vi xử lý và điều khiển.

B. Khối nguồn.

D. Do máy phát ra.

Câu 28: Khối cao tần, trung tần, tách sóng sau khi điều chỉnh tần số ngoại sai và hệ số khuếch đại, sẽ đưa tín hiệu đến khối:

A. 2, 3, 4

C. 2, 3, 5

B. 1, 2, 3

D. 1, 4, 5

Câu 29: Một hệ thống thông tin và viễn thông gồm?

A. phần phát và phần thu thông tin.

C. phần thu thông tin.

B. phát và truyền thông tin.

D. phát thông tin.

Câu 30: Sơ đồ khối của hệ thống thông tin và viễn thông phần thu thông tin gồm?

A. 4 khối

C. 5 khối

B. 3 khối

D. 6 khối

Câu 31: Hãy chọn đáp án sai?

A. Hệ thống thông tin là hệ thống viễn thông.

B. Hệ thống thông tin là hệ thống dùng các biện pháp để thông báo cho nhau những thông tin cần thiết.

C. Hệ thống viễn thông là hệ thống truyền những thông tin đi xa bằng sóng vô tuyến điện.

D. Hệ thống viễn thông là hệ thống truyền thông báo cho nhau qua đài truyền hình.

Câu 32: Vô tuyến truyền hình và truyền hình cáp khác nhau ở chỗ nào?

A. Môi trường truyền tin

C. Xử lý tin

B. Mã hoá tin

D. Nhận thông tin

Câu 33: Tín hiệu vào và ra ở mạch khuếch đại công suất trong máy tăng âm là tín hiệu nào?

A. Tín hiệu âm tần

C. Tín hiệu trung tần

B. Tín hiệu cao tần

D. Tín hiệu ngoại sai

Câu 34: Các khối cơ bản của máy tăng âm gồm?

A. 6 khối

C. 4 khối

B. 5 khối

D. 7 khối

Câu 35: Máy tăng âm thường được dùng để làm gì?

A. Khuếch đại tín hiệu âm thanh

C. Biến đổi điện áp

B. Biến đổi tần số

D. Biến đổi dòng điện

Câu 36: Các khối cơ bản của máy thu thanh AM gồm?

A. 8 khối

C. 5 khối

B. 6 khối

D. 4 khối

Câu 37: Căn cứ vào đâu để phân biệt máy thu thanh AM và máy thu thanh FM?

A. Xử lý tín hiệu

C. Truyền tín hiệu

B. Mã hóa tín hiệu

D. Điều chế tín hiệu

Câu 38: Sóng trung tần ở máy thu thanh có trị số khoảng?

A. 465 kHz

C. 565 Hz

B. 565 kHz

D. 465 Hz

Câu 39: Trong máy thu hình, việc xử lý âm thanh, hình ảnh?

A. Được xử lý độc lập

B. Được xử lý chung

C. Tùy thuộc vào máy thu

D. Tùy thuộc vào máy phát

Câu 40: Các màu cơ bản trong máy thu hình màu là?

A. Đỏ, lục, lam

C. Đỏ, tím, vàng

B. Xanh, đỏ, tím

D. Đỏ, lục, vàng

Câu 41: Các khối cơ bản của máy thu hình gồm?

A. 7 khối

C. 6 khối

B. 8 khối

D. 5 khối

Câu 42: Lưới điện quốc gia có chức năng?

A. Truyền tải và phân phối điện năng từ các nhà máy phát điện đến nơi tiêu thụ.

B. Gồm: các đường dây dẫn, các trạm điện liên kết lại.

C. Làm tăng áp

D. Hạ áp

Câu 43: Hệ thống điện quốc gia gồm?

A. Nguồn điện, lưới điện và các hộ tiêu thụ

B. Nguồn điện, đường dây và các hộ tiêu thụ

C. Nguồn điện, các trạm biến áp và các hộ tiêu thụ

D. Nguồn điện, các trạm đóng cắt và các hộ tiêu thụ

Câu 44: Lưới điện truyền tải có cấp điện áp?

A. 66KV

C. 60KV

B. 35KV

D. 22KV

Câu 45: Lưới điện phân phối có cấp điện áp?

A. 35KV

C. 110KV

B. 66KV

D. 220KV

Câu 46: Khái niệm về mạch điện xoay chiều ba pha?

A. Là mạch điện gồm nguồn điện ba pha, dây dẫn ba pha và tải ba pha.

B. Là mạch điện gồm nguồn điện, dây dẫn và tải.

C. Là mạch điện gồm nguồn và tải ba pha.

D. Là mạch điện gồm nguồn và dây dẫn ba pha.

Câu 47: Máy phát điện xoay chiều là máy điện biến đổi?

A. Cơ năng thành điện năng

C. Nhiệt năng thành cơ năng

B. Điện năng thành cơ năng

D. Quang năng thành cơ năng

Câu 48: Tải ba pha đối xứng khi nối hình sao thì?

A. $I_d = I_p$; $U_d = \sqrt{3} U_p$

C. $I_d = I_p$; $U_d = U_p$

B. $I_d = \sqrt{3} I_p$; $U_d = U_p$

D. $I_d = \sqrt{3} I_p$; $U_d = \sqrt{3} U_p$

Câu 49: Tải ba pha đối xứng khi nối tam giác thì?

A. $I_d = \sqrt{3} I_p$; $U_d = U_p$

C. $I_d = I_p$; $U_d = U_p$

B. $I_d = I_p$; $U_d = \sqrt{3} U_p$

D. $I_d = \sqrt{3} I_p$; $U_d = \sqrt{3} U_p$

Câu 50: Máy biến áp là?

A. Máy điện dùng biến đổi điện áp nhưng giữ nguyên tần số dòng điện.

B. Máy điện dùng biến đổi điện áp và tần số dòng điện.

C. Máy biến đổi tần số nhưng giữ nguyên điện áp

D. Máy biến đổi dòng điện.

Câu 51: Máy biến áp không làm biến đổi đại lượng nào sau đây?

A. Tần số của dòng điện

C. Cường độ dòng điện

B. Điện áp

D. Điện áp và cường độ dòng điện.

Câu 52: Một máy biến áp 3 pha đấu Y / Yo, Kp và Kd có quan hệ như thế nào?

A. $K_d = K_p$

C. $K_d = 3 K_p$

B. $K_d = \sqrt{3} K_p$

D. $K_d = 1/\sqrt{3} K_p$

Câu 53: Động cơ không đồng bộ ba pha khi hoạt động có?

- A. Tốc độ quay của rôto nhỏ hơn tốc độ quay của từ trường.
- B. Tốc độ quay của Rôto lớn hơn tốc độ quay của từ trường
- C. Tốc độ quay của rôto bằng tốc độ quay của từ trường
- D. Tốc độ quay của rôto không phụ thuộc vào tốc độ quay của từ trường.

Câu 54: Sở dĩ gọi động cơ không đồng bộ vì tốc độ?

- A. $n < n_1$
- B. $n > n_1$
- C. $n = n_1$
- D. $n \neq n_1$

Câu 55: Yêu cầu của mạng điện sản xuất quy mô nhỏ là gì?

- A. Đảm bảo chất lượng điện năng, đảm bảo tính kinh tế, đảm bảo an toàn
- B. Đảm bảo tính kinh tế, đảm bảo an toàn, đảm bảo tính thẩm mỹ
- C. Đảm bảo an toàn, đảm bảo chất lượng điện năng, đảm bảo đơn giản
- D. Đảm bảo chất lượng điện năng, đảm bảo tính kinh tế, đảm bảo tính thẩm mỹ

Câu 56: Chỉ tiêu điện áp cho phép dao động quanh giá trị định mức bao nhiêu?

- A. $\pm 5\%$
- B. $\pm 6\%$
- C. $\pm 8\%$
- D. $\pm 10\%$

Câu 57: Trong điều chế biên độ:

- A. Trong điều chế biên độ, biên độ sóng mang thay đổi, chỉ có tần số sóng mang không thay đổi theo tín hiệu cần truyền đi.
- B. Trong điều chế biên độ, biên độ sóng mang biến đổi theo tín hiệu cần truyền đi.
- C. Trong điều chế biên độ, biên độ sóng mang không thay đổi, chỉ có tần số sóng mang thay đổi theo tín hiệu cần truyền đi.
- D. Trong điều chế biên độ, biên độ sóng mang không biến đổi theo tín hiệu cần truyền đi.

Câu 58: Trong điều chế tần số

- A. biên độ sóng mang không thay đổi, chỉ có tần số sóng mang thay đổi theo tín hiệu cần truyền đi.
- B. biên độ sóng mang thay đổi, chỉ có tần số sóng mang không thay đổi theo tín hiệu cần truyền đi.
- C. cả 2 đáp án đều sai
- D. cả 2 đáp án đều đúng

Câu 59: Phát biểu nào sau đây là đúng:

- A. Máy thu sóng phải tương thích với máy phát sóng về tần số thu
- B. Máy thu sóng phải tương thích với máy phát sóng về tần số phát
- C. Máy thu sóng phải tương thích với máy phát sóng về phương thức điều chế
- D. Máy thu sóng phải tương thích với máy phát sóng về tần số thu phát và phương thức điều chế.

Câu 60: Phát biểu nào sau đây sai

- A. Điốt tách sóng chỉ cho dòng điện đi qua theo một chiều.
- B. Sóng vào khối tách sóng là sóng xoay chiều.
- C. Sóng ra khỏi khối tách sóng là sóng một chiều.
- D. Cả 3 đáp án đều sai.

Câu 61: Một máy thu hình chỉ có âm thanh thì khối nào bị hỏng:

- A. Khối xử lý tín hiệu hình
- B. Khối phục hồi hình ảnh
- C. Khối đồng bộ và tạo xung quét
- D. Khối nguồn

Câu 62: Khối cao tần, trung tần, tách sóng nhận tín hiệu cao tần từ:

- A. Khối nguồn
- B. Khối vi xử lý và điều khiển
- C. Anten

D. Do máy phát ra

Câu 63: Máy thu hình gồm:

A. Máy thu hình đen

B. Máy thu hình trắng

C. Máy thu hình màu

D. Máy thu hình đen trắng và máy thu hình màu

Câu 64: Phát biểu nào sau đây sai?

A. Tín hiệu hình ảnh được xử lí rồi đưa ra đèn hình.

B. Tín hiệu âm thanh được xử lí rồi đưa ra loa.

C. Cả 2 đáp án đều đúng.

D. Cả 2 đáp án đều sai.

Câu 65: Tại sao mạch điện ba pha không liên hệ ít được dùng trên thực tế

A. Các pha không có sự liên hệ về điện

B. Tồn dây dẫn

C. Mạch không hoạt động được

D. Tồn dây và các pha không có sự liên hệ về điện

Câu 66: Một tải ba pha gồm ba điện trở $R = 10\Omega$, nối hình tam giác, đấu vào nguồn điện ba pha có $U_d = 380V$. Tính điện áp pha?

A. $U_p = 380V$

B. $U_p = 658,2V$

C. $U_p = 219,4V$

D. $U_p = 220V$

Câu 67: Một máy phát điện ba pha có điện áp mỗi dây quấn pha là $220V$. Tính điện áp dây nếu biết nối hình sao?

A. $U_d = 220V$

B. $U_d = 433,01V$

C. $U_d = 127,02V$

D. $U_d = 658,2V$

Câu 68: Bộ phận nào có chức năng nối từ điểm trung tính của nguồn đến điểm trung tính của tải ?

A. Dây pha

B. Dây trung tính

C. Điện áp dây

D. Điện áp pha